

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN BÌNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HS-ST

Ngày : 17/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Ngọc Tâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đỗ Thị Thu Hương
2. Bà Nguyễn Thị Phương Quyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Phương – Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN Q; sinh năm 1971 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường M, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán quần áo; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn N (chết) và bà: Trần Thị T; vợ: Trần Thị Ngọc P; con : 01 người; tiền án: Bản án số 479/HSST ngày 31/7/1992 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”, chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Thủ Đức vào ngày 04/10/1995; Bản án số 1063/HSST ngày 08/7/1996 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”, chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Xuân Lộc vào ngày 02/9/2001; Bản án số 44/HSST ngày 26/02/2003 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/9/2009 tại Trại giam Xuyên Mộc; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 16/3/2020 (Có mặt)

- *Bị hại:* Anh Đặng Tấn L – sinh năm 1993; HKTT : ấp L, xã H, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; Tạm trú: Quốc lộ 1A, phường H, quận T, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :* Chị Lã Thị Hương L - sinh năm 1978; HKTT: đường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 17/4/2019, anh Đặng Tấn L điều khiển xe máy Yamaha Sirius biển số 66L1-220.80 chở bạn là Nguyễn Hồng Q đến trước tiệm game bắn cá Thiên Long Giao tại địa chỉ số 01 Bàu Cát 8, phường 14, quận Tân Bình thì xảy ra va chạm xe máy với người thanh niên tên Đức (không xác định lai lịch) chở nam thanh niên khác dẫn đến cự cãi, đánh nhau. Lúc này Phạm Văn Q đang chơi tại tiệm game Thiên Long Giao nghe thấy vụ đánh nhau nên cùng người dân xung quanh chạy đến can ngăn. Trong lúc anh L bị đánh bỏ chạy về hướng đường Đồng Đen, Q nhìn thấy xe máy biển số 66L1-220.80 có gắn sẵn chìa khóa nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy để bán lấy tiền tiêu xài. Q ngồi lên xe mở công tắc và điều khiển xe máy trên bờ đi. Khi anh L quay lại thì phát hiện xe biển số 66L1-220.80 đã bị mất nên đến Công an trình báo sự việc.

Sau khi chiếm đoạt được xe máy, Q đến tiệm game bắn cá số 161 Âu Cơ, phường 14, Quận 11 chơi. Do hết tiền, Q mượn đối tượng tên “Nhóc” (không xác định lai lịch) 01 giấy chứng minh nhân dân photo tên Nguyễn Thanh N và điều khiển xe máy biển số 66L1-220.80 chở “Nhóc” đến tiệm cầm đồ Ngọc T tại địa chỉ số 44Bis Bà Hom, phường 13, Quận 6 để cầm xe máy. Khi đến nơi, “Nhóc” đợi ở phía ngoài, Q mang xe máy biển số 66L1-220.80 cầm cho nhân viên tiệm cầm đồ là anh Bùi Đình P với giá 3.000.000 đồng và đưa giấy chứng minh nhân dân trên cho anh P để làm thủ tục cầm cố. Q và “Nhóc” đi xe ôm về tiệm game bắn cá tại địa chỉ số 161 Âu Cơ, phường 14, Quận 11, Q đưa cho Nhóc số tiền 400.000 đồng, số tiền còn lại Q tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/5/2019, Công an quận Tân Bình phối hợp với Công an phường 14, Quận 11 kiểm tra tiệm game bắn cá tại địa chỉ số 161 Âu Cơ, phường 14, Quận 11 phát hiện Q có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành mời Q về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe máy biển số 66L1-220.80 của anh Đặng Tấn L như trên.

Đối với đối tượng tên “Nhóc” Q khai nhận quen biết tại tiệm game bắn cá số 161 Âu Cơ, phường 14, Quận 11 nhưng không rõ lai lịch của “Nhóc”. Khi Q mượn giấy chứng minh nhân dân photo của “Nhóc” và chở “Nhóc” đi cầm cố xe máy biển số 66L1-220.80, Q không nói cho “Nhóc” biết nguồn gốc xe máy do trộm cắp mà có, sau khi cầm cố xe Q đưa cho “Nhóc” số tiền 400.000 đồng, hình ảnh trong giấy chứng minh nhân dân photo là của một người khác, không phải là “Nhóc”. Qua xác minh, người đứng tên đăng ký giấy chứng minh nhân dân là anh Nguyễn Thanh N khai đã làm mất giấy chứng minh nhân dân số 022849584 vào tháng 02/2019, hiện anh N đang sử dụng thẻ căn cước công dân số 079075009909, quá trình sử dụng anh N không đưa người khác mượn và cầm cố giấy chứng minh nhân dân. Do chưa có cơ sở xác định hành vi liên quan, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Anh Bùi Đình P là nhân viên của tiệm cầm đồ Ngọc T tại địa chỉ số 44Bis Bà Hom, phường 13, Quận 6 không biết xe máy biển số 66L1-220.80 là do Q trộm cắp mà có nên không có cơ sở xử lý. Chị Lã Thị Hương L chủ tiệm cầm đồ Ngọc T không yêu cầu Phạm Văn Q bồi thường số tiền 3.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 66L1-220.80 đã thu hồi trả lại cho bị hại là anh Đặng Tấn L, anh L nhận lại tài sản, không thắc mắc, khiếu nại gì. Kết luận định giá số 177/HĐĐGTS-TTHS của Ủy ban Nhân dân quận Tân Bình vào ngày 02/8/2019 xe có giá trị 12.000.000 đồng,

- 01 USB chứa hình ảnh camera vụ án, kèm hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 15 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Tấn L đã nhận lại tài sản không ý kiến, yêu cầu gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lã Thị Hương L không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng.

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, bào chữa mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phạm Văn Q, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện

kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt xe gắn máy Yamaha Sirius biển số 66L1-220.80 trị giá 12.000.000 đồng của anh Đặng Tấn L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử, tiền án về hành vi “Cướp giật tài sản” chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo là xấu, là đối tượng nghiện ma túy Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tang vật vụ án: 01 USB chứa hình ảnh camera vụ án cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Phạm Văn Q 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 16/3/2020

[2] Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa hình ảnh camera vụ án.

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại, NLQ
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trương Ngọc Tâm**